

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS - ST

Ngày 24 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Hà.
- Các Hội thẩm nhân dân: - 1. Bà Phạm Thị Đoàn.
-2. Bà Nguyễn Thị Thúy.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:
Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn H**, tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1995, tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc giang; HKTT và nơi ở hiện nay: thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông Lưu Ngọc S, sinh năm 1965 và bà Vương Thị L, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/11/2014, Lưu Văn H bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 07/2015/HSST ngày 04/2/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Lưu Văn H 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/11/2014 và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/12/2016 Lưu Văn H chấp hành xong hình phạt tù, ngày 21/4/2015 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Bị hại:**

Anh Vi Văn H1 - Sinh năm 1993 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
Trú quán: Thôn R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Anh Hoàng Văn L - Sinh năm 1977 (Có mặt).
Trú quán: Thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lâm Thị Y - Sinh năm 1954 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
Trú tại: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

Anh Hoàng Văn V - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).
Anh Hoàng Văn B - Sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Anh Hoàng Văn K - Sinh năm 1987(Vắng mặt).
Đều trú tại: Thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/4/2020 đến ngày 08/5/2020 Lưu Văn H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã K, huyện L. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 14/4/2020, Lưu Văn H đi bộ từ nhà sang thôn R, xã K, huyện L, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Trước khi đi H lấy 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô đút vào trong túi quần bên trái. Sau đó H đi đến khu vực cánh đồng thuộc thôn R, xã K thì phát hiện thấy có 01(một) chiếc xe mô tô, loại xe Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 98F7-8578 dựng ở rìa đường, đó là xe mô tô của anh Vi Văn H1, sinh năm 1993, trú tại thôn R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đi phun thuốc sâu cho lúa dựng ở đó. H quan sát không thấy có ai trông coi nên H tiến lại gần chiếc xe mô tô, lấy chiếc chìa khóa trong túi quần ra và cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô thì mở được. H lên xe mô tô và nổ máy đi theo hướng ra thị trấn C, huyện L. Trên đường đi đến khu vực thôn S, xã T, huyện L thì H dừng xe lại và tháo biển số xe mô tô ra vứt ở rìa đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô ra thị trấn C, huyện L để tìm mua ma túy để sử dụng nhưng không mua được. H điều khiển xe mô tô quay về thôn B, xã K, huyện L và cất giấu chiếc xe ở khu vực đồi hoang, cách nhà của H khoảng 500m rồi đi bộ về nhà. Sau đó H sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi lại. Đối với anh Vi Văn H1 sau khi phát hiện bị mất xe đã có đơn trình báo Công an xã K. Tại bản kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐ ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận chiếc xe mô tô nêu trên có giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là 3.500.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, Lưu Văn H điều khiển chiếc xe mô tô do H trộm cắp của anh Vi Văn H1 từ nhà đi vào thôn C, xã K, huyện L, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Sau khi đi lại quan sát nhiều lần thì H phát hiện nhà anh Hoàng Văn L, sinh năm 1977, trú tại thôn C, xã Kiên T, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang không có ai ở nhà, H dừng xe mô tô và dựng trước cổng rồi đi vào trong sân nhà anh L. Phát hiện ở nhà kho chứa đồ trước sân có 01 (một) máy cưa xích cầm tay, nhãn hiệu SPADA, màu cam, H lấy chiếc máy cưa xích ra để ở phía trước xe mô tô. Sau đó H điều khiển xe đi được khoảng 100m thì bị anh Hoàng Văn V, sinh

năm 1980 là người cùng thôn với anh L phát hiện, chặn lại. Anh V gọi điện thoại báo cho anh Hoàng Văn L biết, thấy vậy H bỏ chạy để lại xe mô tô và máy cưa. Lúc này anh L ra đến nơi cùng anh V hô hoán người dân cùng truy đuổi H, khi truy đuổi đến khu vực H thuộc thôn Đ, xã K thì giữ được H. Anh L đã báo Công an xã K đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L. Quá trình bắt quả tang đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu nâu, không có biển số và 01 (một) máy cưa xích cầm tay nhãn hiệu SPADA, màu cam dài 93cm, phần lưỡi dài 50cm .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐ ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 (một) máy cưa xích cầm tay nhãn hiệu SPADA, màu cam, giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 2.187.500 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 68/ CT - VKS - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

Tại phiên toà bị cáo H khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Bị hại anh Hoàng Văn L xác định về tài sản bị trộm cắp anh đã được nhận lại nên không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo. Về hình phạt anh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại, người liên quan trong vụ án, phù hợp với kết luận định giá tài sản, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với vật chứng đã thu được. Do vậy đủ căn cứ xác định khoảng 08 giờ ngày 14/4/2020 tại thôn R, xã K, huyện L, Lưu Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, biển số 98F7-8578 trị giá 3.500.000 đồng của anh Vi Văn H1, trú tại thôn R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 08 giờ ngày 08/5/2020 H sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp của anh H1 đi đến nhà anh Hoàng Văn L, ở thôn C, xã K, huyện L trộm cắp 01 (một) máy cưa xích cầm tay nhãn hiệu SPADA, màu cam trị giá 2.187.500 đồng của anh L thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 5.687.500 đồng.

Vì vậy bản cáo trạng số 68/ CT - VKS - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Bị xử phạt tù về tội cướp giật tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng ham chơi, lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân nên sớm nghiện ma túy. Mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và bị xử phạt tù về tội cướp giật tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó

làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản. Chúng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục nên áp dụng điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cao hơn mức khởi điểm, cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với thương tích của Lưu Văn H bị người dân dùng chân tay đánh vào người khi bị bắt quả tang, H có điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn. Quá trình điều tra không xác định được do ai gây nên, H cũng không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét giải quyết là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn L và anh Vi Văn H1 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và cũng không có yêu cầu bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Ngày 22/7/2020 và ngày 03/9/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) máy cưa xích cầm tay nhãn hiệu SPADA, màu cam dài 93cm, phần lưỡi dài 50cm cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn L; trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, không gắn biển số cho anh Vi Văn H1. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Do bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lưu Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/7/2020.

* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà